

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ML  
TỈNH SL

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 29-11-2021.  
V/v: Ly hôn giữa chị H và anh  
H.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ML, TỈNH SL

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Minh Tuấn.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1 – Ông Nguyễn Đức Quyết.

2 – Ông Lò Văn Khết.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Trà My – Thư ký Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện ML tham gia phiên tòa:** Ông Lương Văn Hoan - Kiểm sát viên.

Ngày 29/11/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện ML, tỉnh SL, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2021/TLST-HNGĐ ngày 25/10/2021 về việc: Tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị LTMH, sinh 1974, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh TXH, tên gọi khác TKH, TVH, sinh 1964, trú tại: Tiểu khu 3, thị trấn IO, huyện ML, tỉnh SL. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện đề ngày 25/10/2021 và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị LTMH trình bày:

Chị và anh TXH kết hôn trên cơ sở tự nguyện, ngày 10/11/1997 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường QT, thành phố SL, tỉnh SL. Cuộc sống chung hạnh phúc đến năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do hai bên bất đồng quan điểm sống, trong cuộc sống không hợp nhau. Hai người sống ly thân từ năm 2016 đến nay không quan tâm đến cuộc sống của nhau. Chị LTMH xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu được ly hôn anh TXH.

Về con chung: Có một con là TKH, sinh ngày 25/5/1998 và con đã lớn trưởng thành.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh TXH trình bày:

Anh xác nhận quan hệ hôn nhân với chị LTMH. Anh công nhận nguyên nhân mâu thuẫn phù hợp với lời khai của nguyên đơn chị LTMH và hai người không sống chung từ năm 2016 đến nay. Anh cho rằng nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng vẫn khắc phục được và xin đoàn tụ gia đình với lý do để cho con anh xây dựng gia đình ổn định, nếu hai người không còn có thể chung sống lúc đó sẽ đồng ý ly hôn.

Về con chung: Có một con là TKH, sinh ngày 25/5/1998, cháu đã lớn.

Về tài sản chung, riêng, nợ: Điều không yêu cầu giải quyết.

Ý kiến của Kiểm sát viên: Việc áp dụng pháp luật tố tụng dân sự của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định.

Về nội dung:

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:

Có căn cứ để xử cho chị LTMH được ly hôn anh TXH.

Về tài sản chung, nợ chung: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị LTMH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

#### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà và các quy định của pháp luật. Tòa án phân tích, đánh giá, nhận định như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị LTMH và anh TXH có đăng ký kết hôn, có tìm hiểu, tự nguyện là đúng pháp luật. Cuộc sống chung hoà thuận thời gian đầu, mâu thuẫn vợ chồng chủ yếu do hai người không hợp nhau. Hai người đã sống ly thân từ năm 2016 đến nay, không quan tâm đến cuộc sống của nhau, xét mâu thuẫn vợ chồng không khắc phục được là có căn cứ.

Xét thấy: Mâu thuẫn vợ chồng chị LTMH và anh TXH đã kéo dài, trầm trọng. Tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nay chị LTMH yêu cầu được ly hôn là có căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình. Cần chấp nhận xử cho chị LTMH được ly hôn anh TXH.

[2] Về con chung: Có một con là TKH, sinh ngày 25/5/1998, đã lớn trưởng thành.

[3] Về tài sản chung, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Chị LTMH chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về Án phí, Lệ phí Tòa án:

1. Xử cho chị LTMH được ly hôn anh TXH.

2. Về tài sản chung, nợ: Điều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về án phí: Chị LTMH phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000, đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0000064 ngày 25/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện ML, tỉnh SL.

Chị LTMH, anh TXH được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, ngày 29/11/2021.

#### ***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh SL;
- VKSND huyện ML (2);
- Chi cục THADS huyện ML;
- UBND phường QT, thành phố SL (để vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự (2);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**  
*(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)*

***Nguyễn Minh Tuấn***